**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu thơ Đường luật** | Đọc hiểu văn bản thơ Đường luật | 3 | 0 | 4 | 1 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (một bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Đọc hiểu văn bản thơ Đường luật | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ.  - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ.  - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ  - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ.  **Thông hiểu:**  - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ.  - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ.  - Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  **Vận dụng:**  Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra.  **Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ.  - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. | 3TN | 4TN  1TL | 2TL | 0 | 10 |
| **2** | **LÀM VĂN** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (một bài thơ thất ngôn bát cú hoặc tứ tuyệt Đường luật) | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,… của tác phẩm.  - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học.  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* | 1 |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **4TN, 1TL** | **2 TL** | **1 TL** | **11** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** | ***100*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | | **100** |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ.

**ĐỀ BÀI**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau:**

**CẢNH NGÀY HÈ**

Rồi(1) hóng mát thuở ngày trường,

Hòe lục đùn đùn tán rợp giương(2).

Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ(3),

Hồng liên trì đã tiễn mùi hương(4).

Lao xao chợ cá làng ngư phủ(5)

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương(6)

Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng(7)

Dân giàu đủ khắp đòi(8) phương.

NGUYỄN TRÃI

(Nguyễn Trãi *toàn tập*, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976)

**Chú giải:**

1. *Rồi:* ở đây là rỗi rãi.
2. *Lục*: màu xanh; *hoè lục:* màu xanh của cây hoè; *tán rợp giương*: tán giương lên che rợp.
3. *Thức* (từ cổ): màu vẻ, dáng vẻ. Ý cả câu thơ: cây thạch lựu ở hiên nhà đang phu màu đỏ
4. *Tiễn mùi hương*: ngát mùi hương (tiễn: từ Hán Việt, có nghĩa là dư ra). Ý cả câu: sen hồng trong ao đã ngát mùi hương.
5. *Làng ngư phủ*: làng chài lưới.
6. *Dắng dỏi* (từ cổ): có nghĩa là inh ỏi. *Cầm ve*: tiếng ve kêu như tiếng đàn. *Lầu tích dươn*g: lầu (nhà cao) lúc mặt trời sắp lặn.
7. *Dẽ có*: lẽ ra nên có; *Ngu cầm*: là đàn của vua Ngu Thuấn – vị vua làm nên triều đại lí tưởng, xã hội thanh bình, nhân dân hạnh phúc theo thần thoại Trung Quốc. Vua Ngu Thuấn có khúc hát *Nam phong*, trong đó có câu*: Nam phong chi thì hề khả dĩ phụ ngô dân chi tài hề* (Gió nam thuận thì có thể làm cho dân ta thêm nhiều của). Ý cả câu: Hãy để ta có cây đàn của vua Thuấn để đàn một khúc *Nam phong*.
8. *Đòi*: nhiều.

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1**. Ý nào sau đây **không** đúng về bài thơ “Cảnh ngày hè” của Nguyễn Trãi?

A. Là một bài thơ Nôm của Nguyễn Trãi

B. Phương thức biểu đạt chính là biểu cảm

C. Bài thơ có 8 câu, không có hình ảnh

D. Bài thơ có 2 câu lục ngôn (câu 1, 6)

**Câu 2**. Cảnh sắc thiên nhiên trong bài thơ là?

A. Buổi sáng hè nhẹ nhàng, tươi tắn.

B. Buổi trưa hè nồng nàn rực rỡ.

C. Buổi chiều hè sinh động, tràn đầy sức sống.

D. Một đêm hè thanh tĩnh, bình yên.

**Câu 3.** Cách tác giả dùng các động từ ***đùn đùn, giương, phun*** trong bài thơ cho ta cảm nhận gì về cảnh mùa hè ?

A. Sự nóng nực của mùa hè.

B. Sự tươi mát của thiên nhiên.

C. Sự nứt nẻ vì nóng của cây cối.

D. Sự sống mạnh mẽ của thiên nhiên.

**Câu 4.** Những câu thơ lục ngôn trong bài *Cảnh ngày hè* là:

A. Câu 1 và 5

B. Câu 1 và 6

C. Câu 1 và 7

D. Câu 1 và 8

**Câu 5**. Từ nào dưới đây **không** phải là từ Hán - Việt?

A. *Mùi hương*

B. *Ngư phủ*

C. *Hồng liên*

D. *Tịch dương*

**Câu 6.** Những âm thanh trong hai câu luận gợi không khí như thế nào về bức tranh cuộc sống?

A. Thanh bình, yên tĩnh

B. Tưng bừng, náo nhiệt

C. Rộn ràng, tấp nập

D. Sống động, ồn ào

**Câu 7.** Dòng nào **không phải** là thành công nghệ thuật của bài thơ ?

A. Sử dụng từ ngữ giản dị, quen thuộc, giàu sức biểu cảm.

B. Nhiều điển cố Hán học sâu sắc, hàm súc dư ba.

C. Hình ảnh trong sáng, hài hòa màu sắc, âm thanh cuộc sống.

D. Câu thơ thất ngôn xen lục ngôn, từ láy độc đáo.

**Trả lời các câu hỏi**:

**Câu 8**. Chỉ ra và nêu tác dụng của các từ tượng thanh trong 2 câu thơ sau:

Lao xao chợ cá làng ngư phủ

Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương

**Câu 9 *.*** Nhận xét thấy tấm lòng của Nguyễn Trãi dành cho nhân dân ở hai câu thơ cuối.

**Câu 10**. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 8 - 10 dòng) nêu suy nghĩ của em về vai trò của thiên nhiên đối với đời sống tinh thần của con người.

**GỢI Ý**

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi).

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1 - 7** | |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | | **C** | **C** | **D** | **D** | **A** | **C** | **B** |   ***Hướng dẫn chấm****:* Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm. | 3.5 |
| **8** | \*Sử dụng các từ tượng thanh: *lao xao, dắng dỏi* (0.25 điểm)  *\**Tác dụng (0.5 điểm):  + Từ *lao xao* gợi âm thanh tiếng mua bán, trao đổi đan xen nhau, nghe không rõ, không đều từ chợ cá nơi làng xa vọng lại. (0.25 điểm)  + Từ *dắng dỏi* gợi âm thanh inh ỏi của tiếng ve phát ra nơi lầu cao khi mặt trời sắp lặn. (0.25 điểm)  ***Hướng dẫn chấm***:  - *Trả lời như đáp án: 0.75 điểm*  *- Ở ý tác dụng: Trả lời chạm ý hoặc chưa rõ ràng: 0.25 điểm*  *- Không trả lời: 0 điểm* | 0.75 |
| **9** | * Tấm lòng của Nguyễn Trãi: mong muốn có được cây đàn của vua Ngu Thuấn để gảy khúc *Nam phong* cầu mong mưa thuận gió hoà để mùa màng tươi tốt, nhân dân ấm no. * Đó là tấm lòng yêu nhân dân của Nguyễn Trãi, luôn mong nhân dân có cuộc sống thái bình, hạnh phúc. Dù cáo quan về ở ẩn, trong lúc thảnh thơi ngắm cảnh vẫn không quên nghĩ tới nhân dân.   ***Hướng dẫn chấm***:  - *Trả lời 2 ý như đáp án: 0.75 điểm*  *- Chỉ trả lời được 1 ý: 0.5 điểm.*  *- Không trả lời: 0 điểm* | 0.75 |
| **10** | HS viết đoạn văn  **\* Hình thức:** đảm bảo hình thức đoạn văn, dung lượng, chính tả: 0.25 điểm.  \* **Nội dung đoạn văn:** Vai trò của thiên nhiên với đời sống tinh thần của con người: Thiên nhiên giúp tâm hồn con người trở nên nhẹ nhàng, thư thái hơn, xoá bỏ muộn phiền, cân bằng cảm xúc, giúp con người sống khỏe,... Thiên nhiên là người bạn tốt của con người.  *- Đưa ra 3 ý trở lên: 0,75 điểm*  *- Đưa ra 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Chỉ đưa ra 1 ý: 0.25 điểm* | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **4.0** |
| **Viết bài văn nghị luận phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi)** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích bài thơ “*Cảnh ngày hè*” (Nguyễn Trãi). | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| **\***Giới thiệu tác giả Nguyễn Trãi và bài thơ *Cảnh ngày hè* trong tập *Quốc âm thi tập.* | 0.5 |
| **\*Phân tích nội dung của bài thơ:**  ***(1) Hoàn cảnh sống của Nguyễn Trãi trong những ngày về ở ẩn***:  + “Rồi”: Là một từ cổ có nghĩa là rảnh rỗi, nhàn hạ  + “Ngày trường”: Ngày dài, chỉ khoảnh thời gian rảnh rỗi.  + Hóng mát: Hoạt động an nhàn, tĩnh tại, thư thái  => Tâm thế an nhàn, thảnh thơi của tác giả. Nguyễn Trãi một đời bận rộn, tận tâm vì đất nước, đây là những giây phút hiếm hoi của cuộc đời.  **(2*) Bức tranh cảnh ngày hè:***  ***- Bức tranh thiên nhiên ngày hè rực rỡ, đầy sức sống:***  + Cây hòe có sức sống mãnh liệt giờ tán là xanh che phủ cả khoảng không gian  + Sắc đỏ của cây thạch lựu tô đậm thêm cho khung cảnh ngày hè  + Hương hoa sen tỏa ngát bay theo làn gió  => Cảnh vật ngày hè tươi tắn, tràn đầy sức sống, tâm hồn tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên của của Nguyễn Trãi  - ***Vẻ đẹp bức tranh cuộc sống con người:***  + Nguyễn Trãi dùng nhiều từ Hán Việt như *ngư phủ, cầm ve, tịch dương* kết hợp nhuần nhuyễn với những từ thuần Việt tạo nên vẻ đẹp vừa mộc mạc, bình dị, vừa trang trọng tao nhã.  + Cuộc sống được cảm nhận bằng âm thanh: Âm thanh từ làng chợ cá, của tiếng ve râm ran mỗi độ hè về  + Từ láy tượng thanh *lao xao, dắng dỏi.*  Nhà thơ sử dụng hai từ láy tượng thanh “lao xao” – âm thanh của những phiên chợ cá, “dắng dỏi” – diễn tả âm thanh của tiếng ve, kết hợp với nghệ thuật đảo cấu trúc câu nhằm nhấn mạnh những âm thanh bao trùm làng quê.  => Cuộc sống sôi động, ồn ão, tràn đầy sức sống và âm thanh.  => Cả thiên nhiên và con người đều hiện lên tràn đầy sức sống, tâm hồn lạc quan, yêu đời, tinh tế, nhạy cảm, yêu thiên nhiên, tha thiết với cuộc sống quê nhà của nhà thơ Nguyễn Trãi.  Nhà thơ đã cảm nhận cái tinh tế, thú vị của ngày hè qua thị giác và thính giác:  Nhà thơ nhìn những tán lá xanh cây hòe, màu đỏ rực của thạch lựu, tiếng ve kêu ran cả khoảng không gian và hình ảnh người dân làng chài mỗi sớm thức dậy và bóng người kéo lưới buổi chiều ta.  Ngày hè cảm nhận qua thính giác khi nhà thơ thấy được hương sen thoảng theo gió  => Tâm hồn nhà thơ Nguyễn Trãi được hòa vào thiên nhiên, nói lên được tác giả là người rất yêu đời, yêu cuộc sống.  (***3) Tình yêu nước thương dân của Nguyễn Trãi:***  + “Dẽ” là từ cổ nghĩa là lẽ, lẽ ra  “Ngu cầm” là cây đàn của vua Nghiêu vua Thuấn. Đây là điển cố quen thuộc của Trung Hoa kể về thời đại Nghiêu Thuấn – những ông vua nhân từ đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Hằng ngày vua Nghiêu Thuấn thường đem đàn ra gảy khúc nam phong ngợi ca cảnh thái bình trên xứ sở này  Thể hiện ước muốn có được cây đàn để ca ngợi khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp và cuộc sống vui tươi trên quê hương ông, niềm vui sướng, hạnh phúc của tác giả khi được sống hòa hợp cùng thôn quê.  + Câu thơ cuối cùng thể hiện rõ ràng, cụ thể ước mơ được thấy cảnh thanh bình, ấm no trên đất nước.  => Nguyễn Trãi dù sống trong cảnh thanh nhàn nhưng vẫn nặng lòng với dân với nước. Ông ước mơ về cuộc sống no đủ, ấm áp sung túc không chỉ trên quê hương ông mà còn trải khắp đất nước.  **\*Phân tích nghệ thuật của bài thơ:**  + Giọng điệu trữ tình, sâu lắng, bút pháp tả sinh động  + Thể thơ sáng tạo thất ngôn xen lục ngôn  + Ngôn ngữ thơ phong phú, đa dạng vừa có lớp từ Hán Việt vừa có lớp từ thuần Việt tạo nên vẻ đẹp vừa trang trọng vừa bình dị  + Sử dụng các điển tích, điển cố  **\*Hướng dẫn chấm:**  - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,5 điểm – 1,75 điểm.  - Phân tích đầy đủ nhưng có ý chưa sâu hoặc phân tích sâu nhưng chưa thật đầy đủ: 1,0 điểm – 1,25 điểm.  - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.. | 1.75 |
| - Khẳng định ý nghĩa và vị trí của bài thơ.  - Nêu thông điệp rút ra từ bài thơ (nếu có).  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | 0.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, giàu hình ảnh, cảm xúc.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm*. | 0.5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |